

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 01-NQ/TU);
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
- Căn cứ Quy định số 2457-QĐ/TU ngày 01/4/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Xét đề nghị của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo.
2. Đồng chí Lê Quang Tiến, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo.
3. Đồng chí Đỗ Xuân Hòa, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.
4. Đồng chí Phạm Quang Hiếu, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

- 5.1. Đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- 5.2. Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- 5.3. Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- 5.4. Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- 5.5. Đồng chí Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- 5.6. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- 5.7. Đồng chí Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- 5.8. Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- 5.9. Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh;
- 5.10. Đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy;
- 5.11. Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ;
- 5.12. Đồng chí Giám đốc Sở Xây dựng;
- 5.13. Đồng chí Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- 5.14. Đồng chí Giám đốc Sở Công Thương;
- 5.15. Đồng chí Giám đốc Sở Ngoại vụ;
- 5.16. Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- 5.17. Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp;
- 5.18. Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính;
- 5.19. Đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- 5.20. Đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- 5.21. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế;
- 5.22. Đồng chí Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- 5.23. Đồng chí Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- 5.24. Đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- 5.25. Đồng chí Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- 5.26. Đồng chí Chánh Thanh tra tỉnh;
- 5.27. Đồng chí Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên;
- 5.28. Đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- 5.29. Đồng chí Trưởng Ban Dân tộc tỉnh;
- 5.30. Đồng chí Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên;
- 5.31. Đồng chí Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- 5.32. Đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn Thái Nguyên;
- 5.33. Đồng chí Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;

- 5.34. Đồng chí Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh;
- 5.35. Đồng chí Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên;
- 5.36. Đồng chí Giám đốc Đại học Thái Nguyên;
- 5.37. Đồng chí Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên;
- 5.38. Đồng chí Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên;
- 5.39. Đồng chí Chủ tịch UBND thành phố Sông Công;
- 5.40. Đồng chí Chủ tịch UBND thị xã Phổ Yên;
- 5.41. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Định Hóa;
- 5.42. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Đồng Hỷ;
- 5.43. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Phú Bình;
- 5.44. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Phú Lương;
- 5.45. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai;
- 5.46. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện Đại Từ;
- 5.47. Đồng chí Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU.

2. Theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra và sơ kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn 2021-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền phân công.

Điều 3. Chế độ hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có Quy chế hoạt động do Trưởng Ban quyết định, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được ký và ban hành các văn bản sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ giúp việc theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp.

Điều 4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đồng chí có tên ở Điều 1 thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Hai*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ,
- Bộ Thông tin và Truyền thông,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Như Điều 4,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (125).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thanh Hải